

Ho Chi Minh city,

5-17-84

SUBJECT:

Request for imigration
to the USA under
the O.D.P.

To: THE DIRECTOR OF THE O.D.P. OFFICE
131 SOITIEEN SIANG, SOUTH SATHORN ROAD
BANGKOK 12 THAILAND.

Dear Sir,

I undersigned : **LÊ XUÂN NHAM**
Sex : **MALE**
Family status : **MARRIED**
Home address : **31/14 NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU PHƯỜNG 4 PHU NHUAN HO CHI MINH CITY**
Education : **UNIVERSITY GRADUATED**
Before April 30th, 1975 :
Rank : **MAJOR** Military number : **56/105.079**
Occupation : **CHIEF OF OPERATION AND PLANNING SECTION**
Unit : **RVN MILITARY POLICE COMMAND**
Reference : **Mr. Le, Chinh Tri**

After April 30th, 1975 :
Education in detention camp from 1975 to 1981 .
Released from camp on
due to difficulty of my situation and based on the authority of your
organization and the spirit of humanitarian act. I wish to request
your assistance and intervention with the government of the Republic
socialist of Vietnam, in order your arrangement and protection under
the orderly departure program to imigrate to the USA. For the purpose
of seeking a new life.

Following are relatives to be evacuated with me to the USA.

Name	: Date of birth:	Sex:	Relationship:	Address
PHAM THI LOAN	: 1936	: F	: WIFE	: 31/14 NGUYEN DINH CHIEU, District 4
LEXUAN NHAN	: 1963	: M	: SON	: Ho Chi Minh City, Viet Nam
LEXUAN TRI	: 1964	: M	: SON	: "
LE XUAN DUNG	: 1966	: M	: SON	: "
LE XUAN THIEN KIM	: 1967	: F	: DAUGHTER	: "
LE XUAN DOL	: 1969	: M	: SON	: "
LE XUAN HANH	: 1972	: M	: SON	: "
LE XUAN PHUC	: 1973	: M	: SON	: "

Please address any original reply directly to me at my above address, and a copy to :

Mr. Le. Chinh Tri

Your consideration on the above to help me through your humanitarian set will be highly appreciated.

Respectfully yours,



Enclosed :

- 1 - O.D.P. questionnaire for person in Viet Nam
- 1 - Release certificate from re-education camp
- 1 - A copy of GRADUATION PROGRAM - MPCAC
- 1 - A copy of AWARD OF THE ARMY COMMENDATION AWARD
- 1 - A copy of INVITATIONAL TRAVEL ORDER
- A copy of
- A copy of Curriculum Vital of military career in ARVN.
- 1 - A copy of our marriage certificate.
- 2 - 2 copies of birth certificates of our family members.
- 7 - 7 copies of identification cards and 2 student cards of our family members.
- 4 - 4 photos 4x6 of each of my family member.
- 2 - A copy of list of family member (To Khai Gia Dinh).

Ngày 22 Tháng 8 năm 1989

Kính gửi

Bà Khúc Minh Thở

Hội hương Hội tu Nhân chính trị Việt Nam

Thưa Bà,

Tên tôi là Lê Chí Chính, trước đây vào năm 1985 tôi có gửi đơn với đầy đủ chi tiết - kể cả giấy ra trại - về 2 thân nhân của tôi ở Việt Nam, vốn là cựu tù cải tạo:

- 1- Diều tã LÊ VĂN BÂN, sinh ngày 12/3/31, Hà Nội VN
số quân 51/200.490
- 2- Diều tã LÊ XUÂN NHAM - 4/23/36 Hưng Yên, VN
số quân 56/105079

Gần đây, đọc báo tôi thấy nói chính phủ Mỹ và Việt Nam đã thỏa thuận cho 1 số tù cải tạo được phép qua Mỹ. Tôi rất mong các thân nhân trên đây của tôi, được xếp hạng hợp số các người may mắn đó. Nếu có thể, xin bà cho biết tin tức liên quan đến vụ này, và hy vọng của những người ở trong hội và đồng thời cũng xin cho biết các chi tiết bổ túc thêm vào hồ sơ đã có sẵn, nếu cần, để chúng tôi gửi tiếp.

Thành Thưa cảm ơn Bà

Lê Chính

Địa chỉ của tôi
LÊ CHINH T.

Hồ sơ Bỏ Tước

Thiếu Tá LÊ XUÂN NHAM

Kính thưa quý vị,

Rất cảm ơn quý vị đã liên tâm đến, và gửi thư đề ngày 16-11-85, dẫn chúng tôi bỏ tước hồ sơ -

- Chúng tôi đã nộp hồ sơ cho Thiếu tá Lê Xuân Nham theo chương trình ODP, gửi cho Bangkok (bản sao đính kèm -)

- Chúng tôi cũng xin gửi theo đây 1 bản sao giấy xuất trại cũ tạo -

Mong quý vị giúp cho, nếu cần chi tiết gì, chúng tôi sẽ xin tiếp -

Rất cảm ơn

Chung

BỘ CÔNG AN
 BAN QUẢN LÝ VÀ TÀI TRỢ ĐÓNG VÉ
 LẠI TRINH ĐƯỜNG ngày 30 tháng 1 năm 1954
 Số Ch 02-GRT

XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
 hành theo công văn số
 2565 ngày 21 tháng 11
 năm 1972

0015761026212

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 066-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ,
 Thi hành án văn quyết định tha số 89 ngày 10 tháng 1 năm 1981
 của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:
 Họ, tên khai sinh: **LÊ XOAN NHAM**
 Họ, tên thường gọi: **Lê xoan Nham**
 Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1938
 Nơi sinh: **Văn Lâm hưng yên**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:
31/14 Nguyễn Đình Chiểu, phố nhựa, TP Hà Nội

Căn cứ: **thiết kế trưởng ban điều hành**

Bị bắt ngày 14/6/75. Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số 030 ngày tháng năm của
BỘ NỘI VỤ

Đã bị từng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại **31/14 Nguyễn Đình Chiểu quận phố nhựa TP Hà Nội**
Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

tư tưởng: **an tâm cải tạo chưa có biểu hiện gì xấu chống đối**
 lao động: **Thêm gia cố đủ, lao động có chất lượng, ý thức**
bao quát tốt sự tốt

Học tập: **thêm gia cố**

Nội quy: **chưa vi phạm gì lớn**

Lần tay ngôn từ phát

Chấm
 Minh bản số 7678
 Lập tại **Quận pháp**

Họ tên, chữ ký
 được cấp giấy



Handwritten signature: Lê xoan Nham

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

QUESTIONNAIRE FOR PERSONS IN VIETNAM

(Please print or type in English)

SECTION 1 : INFORMATION ABOUT YOU

Your name : LE XUAN NHAM
Other name you have used : NONE
Sex : male ☒ female ☐ Date of birth month/day/year : APRIL 30th 1936 Country : VIETNAM
Your address : 31/14 NGUYEN DINH CHIEU
Number Street
PHUONG 4
Hamlet Village/Town
PHU NHUAN HO CHI MINH VIET NAM
District Province/City
Are you married ? Yes ☒ No ☐
Your Exit Permit number is ?

SECTION 2 : INFORMATION ABOUT YOUR RELATIVES IN UNITED STATES

Name of your closest relative in the USA :
Other name used : NONE
Date of birth month/day/year : Country of birth :
The U.S. address : Number City State Zip Code
The relationship to you is ?
The U.S. telephone number (if known) is :
When did your closest relative leave VN : month day year

SECTION 3 : INFORMATION ABOUT RELATIVES YOU WANT TO GO WITH YOU TO THE UNITED STATES

a. List all relatives you want to go with you to the U.S.

NAME	SEX (Circle one)	DATE OF birth mo/dy/yr	COUNTRY OF birth	RELATIONSHIP to you	MARRIED ? (Circle one)	EXIT PERMIT ? number	ADDRESS
PHAM THI LOAN	M ☒	1936	VIET NAM	WIFE	Yes/No ☒	No.	31/14 NGUYEN DINH CHIEU PHUONG 4 PHU NHUAN
LE XUAN NHAN	M ☒	1963	VIET NAM	SON	Yes/No ☒	No.	HO CHI MINH VIET NAM
LE QUAN TRI	M ☒	1964	VIET NAM	SON	Yes/No ☒	No.	
LE XUAN DUNG	M ☒	1966	VIET NAM	SON	Yes/No ☒	No.	
LE XUAN THIEN KIM	F ☒	1967	VIET NAM	DAUGHTER	Yes/No ☒	No.	" "
LE XUAN DUC	M ☒	1969	VIET NAM	SON	Yes/No ☒	No.	" "
LE XUAN HANH	M ☒	1972	VIET NAM	SON	Yes/No ☒	No.	" "
LE XUAN PHUC	M ☒	1973		SON	Yes/No ☒	No.	" "
	M/F				Yes/No	No.	
	M/F				Yes/No	No.	
	M/F				Yes/No	No.	
	M/F				Yes/No	No.	

SECTION 4 : INFORMATION ABOUT YOUR FAMILY

IMPORTANT : List all your relatives, living or dead, including those you put in SECTION 3.

NAME	SEX (Circle one)	DATE OF birth mo/yr/yr	COUNTRY OF birth	MARRIED ? (circle one)	ADDRESS (If deceased, write 'DEAD')
a. Your husband/wife (Living or dead)					
PHAM THI LOAN	1/0	1936	VIET NAM	Yes/No	31/14 NGUYEN DINH CHIEU PHUONG A PHUNHOAN HOCHIMINH CITY
b. Your other husbands/wives (Living or dead)					
NONE	W/F			Yes/No	
c. Your children (Living or dead)					
LE XUAN NHAN	0	1963	VIET NAM	Yes/No	
LE XUAN TRI	M	1964	"	Yes/No	
LE XUAN DUNG	M	1966	"	Yes/No	
LE XUAN THIEN KIM	F	1967	"	Yes/No	
LE XUAN DUC	M	1969	"	Yes/No	
LE XUAN HANH	M	1972	"	Yes/No	
LE XUAN PHUC	M	1973	"	Yes/No	
d. Your parents (Living or dead)					
LE VAN TUNG			VIET NAM	Yes/No	DEAD
BO THI VUONG			VIET NAM	Yes/No	DEAD

SECTION 4 : INFORMATION ABOUT YOUR FAMILY (Continued)

NAME	SEX (Circle one)	DATE OF birth mo/dy/yr	COUNTRY OF birth	MARRIED ? (Circle one)	ADDRESS (If deceased write 'Dead')
e.- Your brothers/sisters (Living or deceased)					
LÊ VAN PHONG	M/F		VIETNAM	Yes/No	CANADA
LÊ VAN THUY	M/F		VIETNAM	Yes/No	VIETNAM
LÊ THỊ THUY	M/F		VIETNAM	Yes/No	VIETNAM
LÊ THỊ SONG	M/F		VIETNAM	Yes/No	VIETNAM
LÊ THỊ YÊN	M/F		VIETNAM	Yes/No	VIETNAM
	M/F			Yes/No	

f. Other relatives living with you

Relationship to you

	M/F			Yes/No	
	M/F			Yes/No	
	M/F			Yes/No	
	M/F			Yes/No	
	M/F			Yes/No	
	M/F			Yes/No	

SECTION 3 : EMPLOYMENT WITH THE U.S. GOVERNMENT

IMPORTANT : If you worked for the U.S. Government, complete this section. If an accompanying relative worked for the U.S. Government have him complete this section. If possible.

- a. For what U.S. Government Agency ? _____ In what Office ? _____
- b. Date of separation ? _____ month _____ day _____ year. Reason for separation : _____
- c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of supervisors ?

MO/YR	to	MO/YR	PLACE	TITLE/GRADE	NAME OF SUPERVISORS	DESCRIBE THE WORK PERFORMED ?
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

- d. Give the dates, names, places and description of any training or schooling provided by the United States Government :
- | MO/YR | to | MO/YR | NAME | PLACE | DESCRIBE THE TRAINING SCHOOLING |
|-------|-------|-------|-------|-------|---------------------------------|
| ----- | ----- | ----- | ----- | ----- | ----- |
| ----- | ----- | ----- | ----- | ----- | ----- |
| ----- | ----- | ----- | ----- | ----- | ----- |
| ----- | ----- | ----- | ----- | ----- | ----- |

IMPORTANT : If the job training was outside Vietnam complete SECTION 7

- e. List any awards and commendation from the U.S. Government : _____
- f. Was time spent in reeducation ? Yes ☒ No ☐ How long : 5 years 6 months. Still in reeducation: Yes ☐ No ☒

IMPORTANT : Please send COPIES of personnel documents, ID cards, training certificates, letters of commendation, job photographs, letters from supervisors, or any other documents pertaining to employment by the U.S. Government or verifying reeducation.

DO NOT SEND ORIGINAL PAPERS - SEND COPIES ONLY.

SECTION 1 - OTHER JOBS WITH AMERICAN COMPANIES OR ORGANIZATIONS

IMPORTANT: If you worked for a U.S. Company or organization complete this section. If an accompanying relative worked for a U.S. Company or organization have him complete this section. If possible, ask your son or daughter to interview your mother and you below

a. Name of the company, contractor, agency, organization and foundation ?

b. Date of separation ----- month ----- day ----- year. Reason for separation?

c. Give dates, places, worked, job title or grade and name of supervisors :

MO/YR	to	MO/YR	PLACE	TITLE/GRADE	NAME OF SUPERVISOR	DESCRIBE THE WORK PERFORMED
01	1968	01	1969	SA	SA	SA
01	1969	01	1970	SA	SA	SA
01	1970	01	1971	SA	SA	SA
01	1971	01	1972	SA	SA	SA
01	1972	01	1973	SA	SA	SA
01	1973	01	1974	SA	SA	SA
01	1974	01	1975	SA	SA	SA
01	1975	01	1976	SA	SA	SA
01	1976	01	1977	SA	SA	SA
01	1977	01	1978	SA	SA	SA
01	1978	01	1979	SA	SA	SA
01	1979	01	1980	SA	SA	SA
01	1980	01	1981	SA	SA	SA
01	1981	01	1982	SA	SA	SA
01	1982	01	1983	SA	SA	SA
01	1983	01	1984	SA	SA	SA
01	1984	01	1985	SA	SA	SA
01	1985	01	1986	SA	SA	SA
01	1986	01	1987	SA	SA	SA
01	1987	01	1988	SA	SA	SA
01	1988	01	1989	SA	SA	SA
01	1989	01	1990	SA	SA	SA
01	1990	01	1991	SA	SA	SA
01	1991	01	1992	SA	SA	SA
01	1992	01	1993	SA	SA	SA
01	1993	01	1994	SA	SA	SA
01	1994	01	1995	SA	SA	SA
01	1995	01	1996	SA	SA	SA
01	1996	01	1997	SA	SA	SA
01	1997	01	1998	SA	SA	SA
01	1998	01	1999	SA	SA	SA
01	1999	01	2000	SA	SA	SA
01	2000	01	2001	SA	SA	SA
01	2001	01	2002	SA	SA	SA
01	2002	01	2003	SA	SA	SA
01	2003	01	2004	SA	SA	SA
01	2004	01	2005	SA	SA	SA
01	2005	01	2006	SA	SA	SA
01	2006	01	2007	SA	SA	SA
01	2007	01	2008	SA	SA	SA
01	2008	01	2009	SA	SA	SA
01	2009	01	2010	SA	SA	SA
01	2010	01	2011	SA	SA	SA
01	2011	01	2012	SA	SA	SA
01	2012	01	2013	SA	SA	SA
01	2013	01	2014	SA	SA	SA
01	2014	01	2015	SA	SA	SA
01	2015	01	2016	SA	SA	SA
01	2016	01	2017	SA	SA	SA
01	2017	01	2018	SA	SA	SA
01	2018	01	2019	SA	SA	SA
01	2019	01	2020	SA	SA	SA
01	2020	01	2021	SA	SA	SA
01	2021	01	2022	SA	SA	SA
01	2022	01	2023	SA	SA	SA
01	2023	01	2024	SA	SA	SA
01	2024	01	2025	SA	SA	SA
01	2025	01	2026	SA	SA	SA
01	2026	01	2027	SA	SA	SA
01	2027	01	2028	SA	SA	SA
01	2028	01	2029	SA	SA	SA
01	2029	01	2030	SA	SA	SA
01	2030	01	2031			

d. What was the employee number

Badge number is 1 (WHITE STATION)

Roll Number

c. Was time spent in reeducation

You

第 10 卷

How long

months

YEARS.

Still in reeducation :

Yes

10

NOTES: c: cD)

• **07**

IMPORTANT : Please send COPIES of personnel documents, ID cards, training certificates, letters of commendation, job photographs, letters from supervisors, or any other documents pertaining to employment by a US company or verifying reeducation.

DO NOT SEND ORIGINAL PAPERS

(ODP-3) 3/81

THIS FORM IS FREE. ANYONE CAN PHOTOCOPY IT.

THIS IS NOT A COPY OF THE ORIGINAL DOCUMENT. IT IS A REPRODUCTION OF THE ORIGINAL DOCUMENT.

15/8 (8-502)

SECTION 7 : GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE BEFORE APRIL 1975

IMPORTANT : If you worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese Military complete this section. If an accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese Military have him complete this section. If possible:

- a. What Ministry or Military Unit ? RVN MILITARY POLICE COMMAND
- b. Date of separation : 4 day 30 month 75 year. Reason for separation ? Collapse of Vietnam
- c. Give the dates, place worked, job title or rank and name of supervisors :

MO/YR	to MO/YR	PLACE	TITLE/RANK	NAME OF SUPERVISORS	DESCRIBE THE WORK PERFORMED
<u>1962</u>	<u>1965</u>	<u>107 MP COMPANY</u>	<u>FIRST LIEUTENANT</u>		<u>COOPERATION WITH THE RVN J-INE DIVISION</u>
<u>1965</u>	<u>END OF 1965</u>	<u>CMD MP SECTION</u>			<u>DETACHED TO THE CMD</u>
<u>1966</u>	<u>1969</u>	<u>6th MP BATTALION</u>	<u>CAPTAIN</u>		<u>OPERATION OFFICER COOPERATED WITH US MP</u>
<u>1969</u>	<u>1970</u>	<u>MILITARY ENGLISH SCHOOL</u>	<u>CAPTAIN</u>		
<u>1970</u>	<u>1971</u>	<u>9th MP SCHOOL</u>	<u>CAPTAIN</u>	<u>C. E. WARREN H. METZNER</u>	<u>ATTENDED THE ADVANCED COURSE</u>
<u>1971</u>	<u>1975</u>	<u>RVN MP COMMAND</u>	<u>MAJOR</u>		<u>CHIEF OF OPERATION AND PLANNING SECTION COOPERATE WITH THE US ADVISORS IN POW RELEASE PROGRAM</u>

- d. List any awards, commendations or medals from the US Government : US ARMY COMMENDATION MEDAL
- e. Was time spent in reeducation : Yes ☒ No ☐ How long FIVE years 6 months. Still in reeducation : Yes ☐ No ☒
- f. Any training in the U.S. Yes ☒ (COMPLETE SECTION 8 also) No ☐
- g. Was work done closely with Americans ? Yes ☒ (Give dates, names of place worked, location and describe the job relationship to the American)
No ☐ (Go to SECTION 8)

MO/YR	to MO/YR	NAME	PLACE	DESCRIBE THE JOB RELATIONSHIP TO THE USA
<u>1966</u>	<u>1969</u>	<u>COMBINED PATROL</u>	<u>CMD</u>	<u>COOPERATED WITH THE MP IN CMD (SAIGON) IN COMBINED PATROL PLAN</u>
<u>1974</u>	<u>1975</u>	<u>POW RELEASE PLAN</u>	<u>CMD</u>	<u>COOPERATED WITH THE US ADVISORS IN DRAFTING AND EXECUTION OF THE POW RELEASE PLAN.</u>

IMPORTANT : Please send COPIES of personnel documents, ID cards, training certificates, letters of commendations, job photographs, letters from supervisors or any other documents pertaining to employment by the Vietnamese Government, service in the Vietnamese Military showing the work relationship to Americans or verifying reeducation. DO NOT SEND ORIGINAL PAPERS - SEND COPIES ONLY.

SECTION 8 : EDUCATION OUTSIDE VIETNAM

IMPORTANT : If you were trained or education in Vietnam complete this section. If an accompany relative was trained or educated outside Vietnam have him/her complete this section, If possible.

OFFICER

a. Explain why the training or schooling was outside Vietnam ? FOLLOWING THE MP ADVANCED COURSE IN USA

b. Who paid for it ? MACV

c. Give the dates, names, places and description of training or schooling :

MO/YR	to	MO/YR	NAME	PLACE	DESCRIBE THE TRAINING OR SCHOOLING
AUG 10 th 1970		MAY 15 th 1971	MPDA COURSE	IS MP SCHOOL	(Military Police) ATTENDING AND BEING TRAINED THE MP ADVANCED COURSE FOR CAREER OFFICER
-----		-----	-----	-----	-----
-----		-----	-----	-----	-----
-----		-----	-----	-----	-----

d. List the degrees or training certificates received :

DATE RECEIVED Month year	NAME OF SCHOOL OR TRAINING CENTER	TYPE OF DEGREE OR CERTIFICATE	DESCRIPTION THE DEGREES OR CERTIFICATES
14 MAY 1971	UNITED STATES MP School	MP ADVANCED COURSE	SUCCESSFULLY COMPLETED
-----	-----	-----	-----
-----	-----	-----	-----

e. Was time spent in reeducation : Yes ☒ No ☐ How long 6 months 5 years. Reeducation Yes ☐ No ☒

IMPORTANT : Please send COPIES of any certificates or papers pertaining or schooling outside Vietnam or verifying reeducation.
DO NOT SEND ORIGINAL PAPERS - SEND COPIES ONLY.

SECTION 9 : COMMENTS AND REMARKS

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

421

1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 2679, 26

44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100 101 102 103 104 105 106 107 108 109 110 111 112 113 114 115 116 117 118 119 120 121 122 123 124 125 126 127 128 129 130 131 132 133 134 135 136 137 138 139 140 141 142 143 144 145 146 147 148 149 150 151 152 153 154 155 156 157 158 159 160 161 162 163 164 165 166 167 168 169 170 171 172 173 174 175 176 177 178 179 180 181 182 183 184 185 186 187 188 189 190 191 192 193 194 195 196 197 198 199 200 201 202 203 204 205 206 207 208 209 210 211 212 213 214 215 216 217 218 219 220 221 222 223 224 225 226 227 228 229 230 231 232 233 234 235 236 237 238 239 240 241 242 243 244 245 246 247 248 249 250 251 252 253 254 255 256 257 258 259 260 261 262 263 264 265 266 267 268 269 270 271 272 273 274 275 276 277 278 279 280 281 282 283 284 285 286 287 288 289 290 291 292 293 294 295 296 297 298 299 300 301 302 303 304 305 306 307 308 309 310 311 312 313 314 315 316 317 318 319 320 321 322 323 324 325 326 327 328 329 330 331 332 333 334 335 336 337 338 339 340 341 342 343 344 345 346 347 348 349 350 351 352 353 354 355 356 357 358 359 360 361 362 363 364 365 366 367 368 369 370 371 372 373 374 375 376 377 378 379 380 381 382 383 384 385 386 387 388 389 390 391 392 393 394 395 396 397 398 399 400 401 402 403 404 405 406 407 408 409 410 411 412 413 414 415 416 417 418 419 420 421 422 423 424 425 426 427 428 429 430 431 432 433 434 435 436 437 438 439 440 441 442 443 444 445 446 447 448 449 450 451 452 453 454 455 456 457 458 459 460 461 462 463 464 465 466 467 468 469 470 471 472 473 474 475 476 477 478 479 480 481 482 483 484 485 486 487 488 489 490 491 492 493 494 495 496 497 498 499 500 501 502 503 504 505 506 507 508 509 510 511 512 513 514 515 516 517 518 519 520 521 522 523 524 525 526 527 528 529 530 531 532 533 534 535 536 537 538 539 540 541 542 543 544 545 546 547 548 549 550 551 552 553 554 555 556 557 558 559 560 561 562 563 564 565 566 567 568 569 570 571 572 573 574 575 576 577 578 579 580 581 582 583 584 585 586 587 588 589 590 591 592 593 594 595 596 597 598 599 600 601 602 603 604 605 606 607 608 609 610 611 612 613 614 615 616 617 618 619 620 621 622 623 624 625 626 627 628 629 630 631 632 633 634 635 636 637 638 639 640 641 642 643 644 645 646 647 648 649 650 651 652 653 654 655 656 657 658 659 660 661 662 663 664 665 666 667 668 669 670 671 672 673 674 675 676 677 678 679 680 681 682 683 684 685 686 687 688 689 690 691 692 693 694 695 696 697 698 699 700 701 702 703 704 705 706 707 708 709 710 711 712 713 714 715 716 717 718 719 720 721 722 723 724 725 726 727 728 729 730 731 732 733 734 735 736 737 738 739 740 741 742 743 744 745 746 747 748 749 750 751 752 753 754 755 756 757 758 759 760 761 762 763 764 765 766 767 768 769 770 771 772 773 774 775 776 777 778 779 780 781 782 783 784 785 786 787 788 789 790 791 792 793 794 795 796 797 798 799 800 801 802 803 804 805 806 807 808 809 810 811 812 813 814 815 816 817 818 819 820 821 822 823 824 825 826 827 828 829 830 831 832 833 834 835 836 837 838 839 840 841 842 843 844 845 846 847 848 849 850 851 852 853 854 855 856 857 858 859 860 861 862 863 864 865 866 867 868 869 870 871 872 873 874 875 876 877 878 879 880 881 882 883 884 885 886 887 888 889 890 891 892 893 894 895 896 897 898 899 900 901 902 903 904 905 906 907 908 909 910 911 912 913 914 915 916 917 918 919 920 921 922 923 924 925 926 927 928 929 930 931 932 933 934 935 936 937 938 939 940 941 942 943 944 945 946 947 948 949 950 951 952 953 954 955 956 957 958 959 960 961 962 963 964 965 966 967 968 969 970 971 972 973 974 975 976 977 978 979 980 981 982 983 984 985 986 987 988 989 990 991 992 993 994 995 996 997 998 999 1000 1001 1002 1003 1004 1005 1006 1007 1008 1009 1010 1011 1012 1013 1014 1015 1016 1017 1018 1019 1020 1021 1022 1023 1024 1025 1026 1027 1028 1029 1030 1031 1032 1033 1034 1035 1036 1037 1038 1039 1040 1041 1042 1043 1044 1045 1046 1047 1048 1049 1050 1051 1052 1053 1054 1055 1056 1057 1058 1059 1060 1061 1062 1063 1064 1

~~SECTION 10 - CERTIFICATION~~

I affirm that all the information on this questionnaire is true and understand and that any false statement could prevent me from going to the United States.

1. November 4, 1984
Date

Signature of Applicant

(ODF-B) 3/81.

THIS FORM IS FREE. ANYONE CAN PHOTOCOPY IT.

BỘ NỘI VỤ
 CÔNG AN
 TRẠI
 LAI RỪNG
 SỐ CHỐT
 GRT

XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban hành theo công văn số 2565, ngày 21 tháng 11 năm 1972

00151761020212

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định số 89 ngày 10 tháng 1 năm 1981

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: LÊ ANH KIEM

Họ, tên thường gọi: LÊ XUÂN NHAM

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1936

Nơi sinh: Văn Lâm Hưng Yên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 31/14 Nguyễn Đình Chiểu, phố nhựa, TP Hồ Chí Minh

Can tội: thiêu tế trước ban điều hành

Bị bắt ngày 14/6/75 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số 030 ngày tháng năm của

BỘ NỘI VỤ

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 31/14 Nguyễn Đình Chiểu, phố nhựa TP Hồ Chí Minh

Nhận xét qua trình cải tạo

tu tặc: xx tên coi tạo chưa có biểu hiện gì xấu chống đối
 lao động: Tham gia đầy đủ, lao động có chất lượng, ý thức bảo vệ tài sản tốt.

Học tập: tham gia đều

Hội quy: chưa có sai phạm gì lớn

Lên tay ngôn trò phải

Cấp: hạc

Số báo số: 7678

Lập tại: Quân pháp

Hội tên, chữ ký người được cấp giấy

Trưởng

Số Xuân Nhâm



4 tháng 1 năm 1981

Thị

Department of Interior

Camp of Thanh Cam

No. 02/GRT.

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
INDEPENDENCE LIBERTY HAPPINESS
CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Circular No. 966 BCA/tt of May, 1981 of
The Department of Interior

In execution of judgement, decision of release No. 89 of January 10, 1981 of The Department of Interior, this certificate of release is issued to Mr. LE XUAN NHAM, born on 1936, April 23 at HUNG YEN. His address before he was arrested was at 31/14 Nguyen Dinh Chieu, Phunhuan, Saigon. He was charged as former Major, Chief of Planning Bureau of Military Police. Arrested on June 14, 1975, Judgment TTCT

According to decision, judgment (no No.) of The Department of Interior, His present address at 31/14 Nguyen Dinh Chieu, F4 Phunhuan, Saigon, Reeducation remarks :

- Submission to reeducation program, no rebellious idea.
- Working program : Contribute adequately, working hard, preserving ~~STATE~~ government property
- Education : attending regularly
- Camp regulation : No major mistake

Signature and fingerprint
of LE XUAN NHAM

JANUARY 21, 1981
Inspector

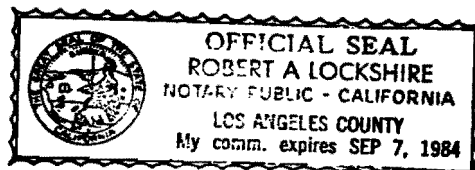
LE XUAN THUC

(Signed and sealed)

Translated by CHINH TRI LE

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 17th DAY OF MAY, 1981
Robert A. Lockshire
NOTARY PUBLIC



QUAN VIET-NAM
TUY-VIEN QUAN-LUC
SA-TIENH-DON

CHUNG-CHI NGUNG LUONG

+++++

SO 1666 /PQL/TC

TUY-VIEN QUAN-LUC canh Toa Dai-su Viet-Nam Cong-Hoa tai Hoa-
Thinh-Don chung-nhan BON (4) quan-nhan co ten sau day:

- D/U NGUYEN-MINH-CHAU
- " LE-XUAN-NHAM
- " VU-VAN-THAC
- " NGUYEN-THE-HIEN

1

PTL 8137 ngay 17-3-71

KHOA-CINH TAI : FORT GORDON

Da Giong PHONG TUY-VIEN QUAN-LUC cap phat phu-cap hang thang
lai:

- SO cap Ta : US\$ 40.00 moi nguoi.
- SO cap Uy : US\$ 30.00 moi nguoi.
- STSQ+HSQ+BS : US\$ 20.00 moi nguoi.

Cho den het ngay 31 thang 05 nam 1971

PHU-TA:

Khoa sinh co ten tren
chung Truong-Toan KS
hoi-hang

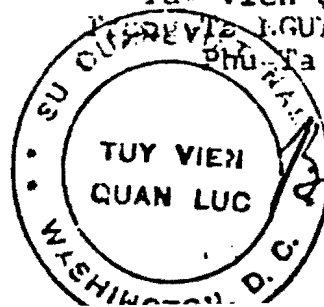
WASHINGTON D.C, ngay 17 thang 03 nam 1971

TL. Dai-Ta NGUYEN LINH-CHIEU

Tuy-Vien Quan-Luc

PHU-TA NGUYEN-TAN-BACH

Phu-Ta TVQL



- DDHCQV/6.....

Consulate of VietNam,
Military Attache Section
of Washington D.C.

1666/PQL/TL

CERTIFICATE OF STOP PAYMENT OF SALARY.

The Military Attache Section from The Consulate of VIETNAM
in Washinton D.C., attested 4 following military persons :

Captain NGUYEN MINH CHAU

" LE XUAN NHAM

" VU VAN THAC

" NGUYEN THE HIEN

all students at FORD GORDON,
have already received from The Military Attache Section,
every month the following amount of money :

High ranking officer : \$40.00 US/ per person

Low ranking officer : \$30.00 US/ "

NCO & Enlisted man : \$20.00 US/ "

until May 31, 1971.

Washington D.C. March 17, 1971

P/O The Colonel NGUYEN LINH CHIEU
Military Attache

Lt/C. NGUYEN TAN BACH
Assistant

Translated from original

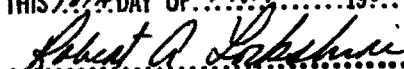
By
LE CHINH TRI

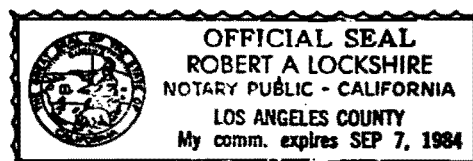


Signed and sealed

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 17th DAY OF MAY 1971


NOTARY PUBLIC



HEADQUARTERS
UNITED STATES MILITARY ASSISTANCE COMMAND, VIETNAM
APO San Francisco 96222

GENERAL ORDERS
NUMBER 1905

15 July 1972

Section
AWARD OF THE ARMY COMMENDATION MEDAL.....I
AWARD OF THE ARMY COMMENDATION MEDAL (FIRST OAK LEAF CLUSTER)....II

Section I

AWARD OF THE ARMY COMMENDATION MEDAL

1. TC 439. The following AWARDS are announced.

Awarded: Army Commendation Medal
Dates of service: As indicated
Theater: Republic of Vietnam
Authority: By direction of the Secretary of the Army under
the provisions of AR 672-5-1
Reason: For meritorious service

CAU, NGUYEN VAN 50/300538 LTC MPC ARVN
Dates of service: April 1971 to April 1972

CO, PHAM DANG 54/104483 MAJ MPC ARVN
Dates of service: November 1970 to March 1972

DANH, TRAN DAC 33/000764 MAJ ARVN
Dates of service: November 1968 to May 1972

DAT, LE QUANG 63/811284 CPT ARVN
Dates of service: June 1971 to June 1972

HIEN, NGUYEN TIE 55/104630 CPT MPC RVNAF
Dates of service: June 1971 to May 1972

MO, DAO DUC 50/300392 LTC ARVN
Dates of service: July 1971 to July 1972

NIAM, LE XUAN 56/105079 CPT MPC RVNAF
Dates of service: June 1971 to May 1972

NIAM, NGUYEN DUY 53/300299 MAJ ARVN
Dates of service: April 1971 to April 1972

HIEN, LE TRUNG 52/302210 LTC ARVN
Dates of service: July 1971 to June 1972

TINH, PHAN DUC 67/186068 SFC ARVN
Dates of service: April 1971 to April 1972

(2) 1905, HQ USMACV, dated 15 July 1972 (Cont)

THUC, HA VAN 47/202963 MAJ QMC ARVN

Dates of service: May 1971 to April 1972

TONG, NGUYEN VAN 63/128903 SFC ARVN

Dates of service: July 1967 to April 1972

THI, TRAN VAN 58/204524 MAJ ARVN

Dates of service: January 1970 to May 1972

TUAN, NGUYEN QUOC 49/301640 1LT MPC ARVN

Dates of service: May 1971 to April 1972

Section II

AWARD OF THE ARMY COMMENDATION MEDAL (FIRST OAK LEAF CLUSTER)

1. TC 439. The following AWARD is announced.

DAC, NGUYEN VAN 56/138634 SFC ARVN

Awarded: Army Commendation Medal (First Oak Leaf Cluster)

Dates of service: March 1971 to May 1972

Theater: Republic of Vietnam

Authority: By direction of the Secretary of the Army under
the provisions of AR 672-5-1

Reason: For meritorious service

FOR THE COMMANDER:

OFFICIAL:

G. H. WOODWARD

Major General, USA

Chief of Staff


CHARLES E. ZIMMER
TC, USA

Acting Chief, Admin Svcs.

DISTRIBUTION:

Special

ATSMP-SY-FL (21 Jul 70) 2d Ind

SUBJECT: Invitational Travel Orders Army VS-024-71 (22) (Service)

HEADQUARTERS, United States Army Military Police School, Fort Gordon,
Georgia 30905 10 May 1971

TO: Le Xuan NHAM CPT

Vu Van THAC CPT

Nguyen The HIEN CPT

Nguyen Minh CHAU CPT

1. Having completed the Military Police Officer Advanced Course with the US Army Military Police School, Fort Gordon, Georgia, you are authorized and invited to proceed from Fort Gordon via common carrier on or about 15 May 1971. You must report to Rm 42, Bldg P-3, Travis AFB, California not later than 0800 hours, 28 May 1971. You will depart Travis AFB, California at 1300 hours, 31 May 1971 aboard Flight TKPF2A3. Estimated time of arrival at Saigon 0200 hours, 2 June 1971. You are authorized 15 days leave in the United States.
2. Living allowance authorized while attending the US Army Military Police School, this station, was paid to include 2400 hours 15 May 1971. Advance travel, mileage and leave per diem was paid to include 2400 hours 30 May 1971.
3. Transportation Request (TR) was not furnished from Fort Gordon, GA to Travis AFB, California. DD Form 1482 was furnished for travel from Travis AFB, California to Saigon, Vietnam. 100 lbs of instructional material was authorized to be shipped from Fort Gordon, Georgia to Vietnam.
4. While on leave or in transit status, you are authorized use of the United States Armed Forces commissary, exchange service, hospital and theatre facilities. This authorization terminates on your date of departure from CONUS (UPO AR 60-20 and CONARC Regulation 350-1, Anx Q).

FOR THE COMMANDANT:

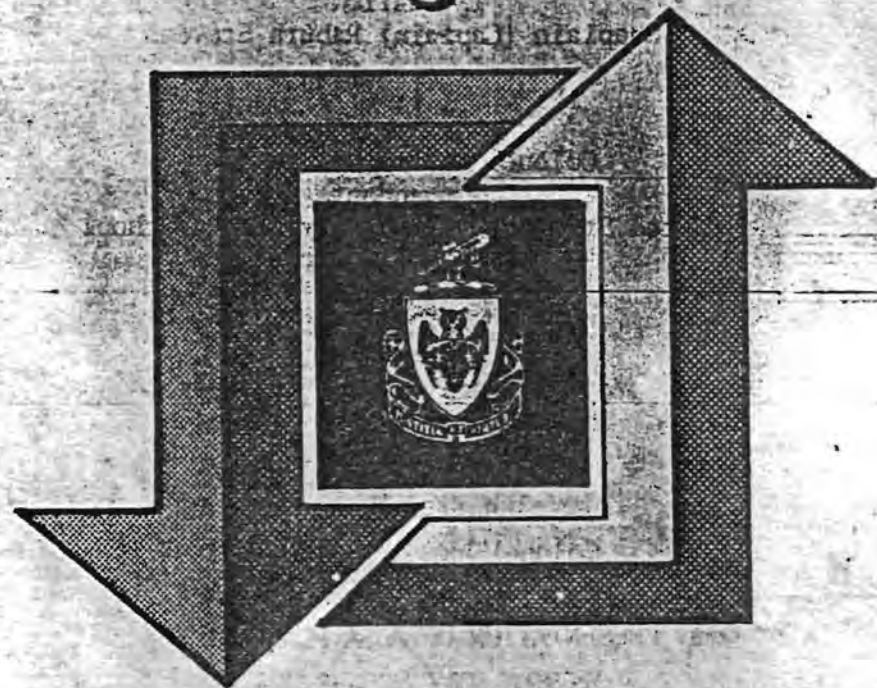


RICHARD D. FERNER
CPT, MPC
Assistant Adjutant

**MILITARY POLICE OFFICER ADVANCED COURSE
CLASS NUMBER TWO**

MAJ James M. Short - Class Leader	CPT Joel L. Leson
CPT Merwin G. Darden - Distinguished Graduate	CPT Harold D. Lockhart
LTC Rosalino A. Alquiza	CPT Lawrence J. Lomonaco
MAJ William P. McLean	CPT Roger W. Lyles
MAJ Stephen McMillin	CPT Philip D. Maney
MAJ Huan Ok Sung	CPT Henry S. Matlosz
CPT Ruben Alvarez, Sr.	CPT James W. Milford, Jr.
CPT Louie H. Anderson	CPT Douglas E. Nichols
CPT Lawrence Antonio	CPT James C. O'Connor
CPT James E. Blankenship	CPT David L. Patterson
CPT Herbert P. Boyce, Jr.	CPT John Rackovan, Jr.
CPT Robert A. Broce	CPT Felix H. Rhue
CPT Gerald T. Buffington	CPT Jimmie H. Rich
CPT Frederick H. Carwile	CPT Wayman D. Robertson
CPT Nguyen Minh Chau	CPT Henry L. Ross
CPT Maoranon Chuang	CPT Walter C. Rotsch
CPT Donald B. Derouen, Jr.	CPT Gary G. Rupp
CPT Dennis E. Dillard	CPT Esfandiar Safaie
CPT Joseph T. Ely, Jr.	CPT Wendell I. Smith
CPT Lon C. Fairchild	CPT VuVan Thac
CPT Daniel L. Feucht	CPT Ralph A. Thomas, Jr.
CPT Kenneth C. Freimuth	CPT Robert T. Turi
CPT David C. Gagnon	CPT Herbert E. Welling
CPT Bradley W. Gebott	CPT John C. Williams
CPT Paul Tracy Gerard, Jr.	CPT Gary M. Woods
CPT George D. Harris	CPT John D. Wright
CPT Francis F. Johnson	CPT Robert R. Zins
CPT James S. Johnson	LT Bahtiyar Aydin
CPT Herbert J. Kado	LT Ghalib Kutbi
CPT Richard L. LaFrenier	LT Jamtimatorm Satid
CPT Alfonso E. Lendhart	

Graduation Program



MILITARY POLICE OFFICER ADVANCED COURSE

CLASSES ONE AND TWO

14 May 1971

**UNITED STATES ARMY
MILITARY POLICE SCHOOL
FORT GORDON GEORGIA**

GRADUATION PROGRAM

14 May 1971

0900 hours

Center Theater

INVOCATION

Chaplain (Captain) Raburn Stevens

INTRODUCTION OF SPEAKER

by

Colonel Warren H. Metzner
Commandant

United States Army Military Police School
Fort Gordon, Georgia

GRADUATION ADDRESS

by

Major General Lloyd B. Ramsey
The Provost Marshal General
United States Army

RESPONSE

Colonel Warren H. Metzner

PRESENTATION OF DIPLOMAS

PRESENTATION OF AUSA PLAQUES

by

Mr. Chris G. Antonakos
Georgia Railroad Bank
Fort Gordon Branch

BENEDICTION

Chaplain (Captain) Raburn Stevens

NATIONAL ANTHEM

493d Army Band

MILITARY POLICE OFFICER ADVANCED COURSE
CLASS NUMBER ONE

MAJ David N. Poinier - Class Leader

CPT Richard T. Sandlin - Distinguished Graduate

MAJ Marcelo Arango-Bosiga

MAJ A. L. R. Dahabi-Omar

MAJ John M. MacDonald, Jr.

MAJ Richard H. Timm

CPT Alfred A. Alexander

CPT Thomas J. Anderson

CPT Michael D. Battle

CPT James I. Bernethy

CPT John Q. Brunson

CPT Walter Chambers

CPT Charles W. Chapel

CPT Forrest S. Chilton

CPT Raymond G. Chisholm

CPT William L. Condra

CPT Thomas H. Cornick

CPT Walter B. Danley

CPT James B. Doyle, Jr.

CPT Ronald P. Face, Jr.

CPT Wayne D. Fees

CPT Dennis Fogarty

CPT Daniel M. Foley, Jr.

CPT Gary M. Freedman

CPT Arthur J. Graves

CPT Aubrey E. Henderson

CPT Nguyen The Hien

CPT George M. Highsmith

CPT Tobbie H. Ingram

CPT Arthur N. Jack

CPT James P. Jeanes

CPT Charles W. Johnson

CPT Norbert L. Kenyon

CPT Charles T. Kyzer

CPT Charles W. Lauderdale

CPT George A. Loftin

CPT Billy R. Loveday

CPT Robert J. Meybin, III

CPT Richard D. Moser

CPT Le Xuan Nham

CPT Roy L. Nicholson

CPT Paul V. O'Connell

CPT Thongcumvun Pallop

CPT Steven J. Petersen

CPT William D. Pleasants

CPT James A. Pouchèr

CPT Akdar Rajaie-Nezamabadi

CPT Jerome O. Ronningen

CPT Majid Shafazand

CPT James A. Silva

CPT Willie Simmons, Jr.

CPT Emil J. Sporleder

CPT Earnest B. Talps

CPT David R. Tancig

CPT Edwin H. Tucker

CPT Gene A. Vance

CPT Patrick D. Zimlich

LT Nasser Albattal

LT Hayri Dogerlioglu

LT Robert Rubachko

LT Robbarmung Sarochma

QUAN VIET-NAM
TUY-VIEN QUAN-LUC
SA-TIENH-DON

CHUNG-CHI NGUNG LUONG

SO 1666 /PQL/TC

TUY-VIEN QUAN-LUC canh Toa Dai-su Viet-Nam Cong-Hoa tai Hoa-
Thinh-Don chung-nhan BON (4) quan-nhan co ten sau day:

- D/U NGUYEN-MINH-CHAU
- " LE-XUAN-NHAM
- " VU-VAN-THAC
- " NGUYEN-THE-HIEN

PTL 8137 ngay 17-3-71

KHOA-SINH TAI : FORT GORDON

Da duoc TRONG TUY-VIEN QUAN-LUC cap phat phu-cap hang thang
la:

- SO cap Ta : US\$ 40.00 moi nguoi.
- SO cap Uy : US\$ 30.00 moi nguoi.
- STSQ+HSQ+BS : US\$ 20.00 moi nguoi.

Cho den het ngay 31 thang 05 nam 1971

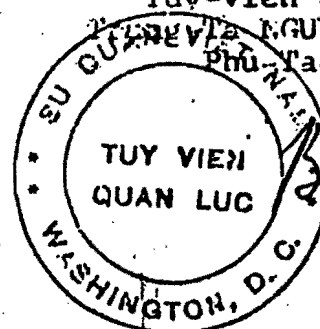
PHU LAM:

WASHINGTON D.C, ngay 17 thang 03 nam 1971

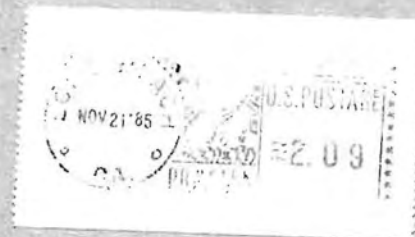
Khoa sinh co ten tren
chung Truong-Toan KS
hoi-huong.

TL. Dai-Ta NGUYEN LINH-CHIEU
Tuy-Vien Quan-Luc
NGUYEN-TAN-BACH
Phu-Ta TVQL

- DDHCQV/6.....



LE, CHINH TRI



FIRST CLASS

FAMILIES of Vietnamese Political
Prisoners Association

P.O. BOX 5435

ARLINGTON,

VA 22205-0635
